

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Trần Hoài Thương**

Ông Nguyễn Đức Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thụy** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Xuân T, sinh năm: 1969, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 4 đường P, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Lê Xuân M và mẹ: Từ Thị H; chồng: Nguyễn Đăng T và 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-8-2020 đến ngày 26-8-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 4 đường P, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

2. Nguyễn Thị Diễm T (Tên gọi khác: Th), sinh năm: 1981, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 6 đường P, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn Văn U và mẹ: Nguyễn Thị P; chồng: Nghiêm Xuân T và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-8-2020 đến ngày 26-8-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 6 đường P, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

3. Lê Thị Kim P (Tên gọi khác: H), sinh năm: 1973, tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5 đường T, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: 2 đường T, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Lê Tấn N và mẹ: Phạm Thị Q; chồng: Nguyễn Hiền Đ và 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-8-2020 đến ngày 26-8-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 5 đường T, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

4. Vũ Ngọc C, sinh năm: 1966, tại TP.Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 15 đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Vũ Văn T và mẹ: Vũ Thị B; vợ: Lê Thị Mỹ D và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-8-2020 đến ngày 26-8-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 15 đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

5. Lê Thị Mỹ D (Tên gọi khác: B), sinh năm: 1974, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 15 đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Lê Văn D và mẹ: Lai Thị K; chồng: Vũ Ngọc C và 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-8-2020 đến ngày 26-8-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 15 đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17-8-2020, Công an thành phố Vũng Tàu kiểm tra phát hiện bị cáo Lê Thị Xuân T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề tại địa chỉ 4 đường P, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Từ các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Thảo, Công an thành phố Vũng Tàu tiếp tục bắt giữ các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D cùng có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, nhận chuyển các phôi đề trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nhằm thu lợi bất chính.

Các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

* Về hình thức đánh bạc: Để thực hiện hành vi đánh bạc thì bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D sử dụng kết quả mở thưởng hàng ngày của các Công ty xổ số kiến thiết Miền Nam làm căn cứ tính toán số tiền được thua với nhau, số tiền được thua với các con bạc. Hình thức đánh bạc bằng nhiều cách thức gồm: Số đầu, số đuôi, xỉu chủ, bao lô 2 số, bao lô 3 số, bao lô 4 số, đá lô 2 số và quy định đơn vị của các cách thức tính bằng

“điểm” (thường gọi là “ngàn”). Trong đó, cách thức đánh số “đầu” và số “đuôi” được quy định 1 điểm = 1.000đồng; cách thức đánh “xiu chủ” thì 1 điểm = 2.000đồng; cách thức đánh “bao lô 2 số” thì 1 điểm = 18.000đồng; cách thức đánh “bao lô 3 số” thì 1 điểm = 17.000đồng; cách thức đánh “bao lô 4 số” thì 1 điểm = 16.000đồng; cách thức đánh “đá lô 2” thì 1 điểm = 36.000đồng. Trường hợp con số đề mà con bạc mua trúng thưởng thì quy định tiền trả thưởng của 1 điểm = 1.000đồng. Số tiền được thua, phương thức của từng cách thức ghi số đề được quy định:

- Cách thức đánh số đầu: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 00 đến 99, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của giải 8 đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 70 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh số đuôi: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 00 đến 99, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 02 số cuối cùng giải đặc biệt đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 70 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh xiu chủ: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 000 đến 999, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 03 số cuối cùng giải đặc biệt hoặc trùng với kết quả giải 7 đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 600 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh bao lô 2 số: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 00 đến 99, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 02 số cuối cùng tất cả các giải (18 giải) đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 70 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh bao lô 3 số: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 000 đến 999, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 03 số cuối cùng tất cả các giải (17 giải) đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 600 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh bao lô 4 số: Con bạc chọn mua các số tự nhiên từ 0000 đến 9999, khi con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 04 số cuối cùng tất cả các giải (16 giải) đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 6.000 lần số điểm đã mua.

- Cách thức đánh đá lô 2: Con bạc chọn mua 02 con số tự nhiên riêng biệt từ 00 đến 99, khi 02 con số đã mua trùng với kết quả mở thưởng của 02 số cuối cùng tất cả các giải (18 giải) đài xổ số kiến thiết đã chọn mua là trúng, được trả thưởng gấp 600 lần số điểm đã mua.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2020 đến ngày 17/8/2020, các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, nhận chuyển các phôi đề để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Đối với bị cáo Lê Thị Xuân T: Bị cáo T mở tiệm bán tạp hóa trong nhà mình tại địa chỉ: 4 đường P, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, để có

thêm thu nhập, bị cáo T đã ghi số đề cho các con bạc tại nhà bằng cách nhận ghi số đề qua tin nhắn điện thoại di động hoặc trực tiếp ghi số đề, trả thưởng cho con bạc tại nhà. Đối với các con bạc trực tiếp đến mua số đề thì bị cáo T dùng bút mực ghi con số đề lên hai cùi đề hoặc ghi lên một tờ cùi chính và in một tờ cùi khác qua giấy than, một tờ chính giao cho con bạc, một tờ chính hoặc tờ in qua giấy than giữ lại để đối chiếu. Bị cáo T chỉ thu từ con bạc khoảng từ 75% đến 80% tổng số tiền trên các cùi đề, số tiền còn lại để khuyến khích cho con bạc tiếp tục đến ghi số đề lần sau. Đến khoảng 15 giờ 30 phút hàng ngày, bị cáo T biên những con số đề cho rằng nhiều khả năng sẽ trúng thưởng vào phôi đề để chuyển cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm T với tỷ lệ 74% tổng số tiền có trong các phôi đề. Những con số đề bị cáo T cho rằng ít có khả năng trúng thưởng thì giữ lại để tự chung chi với các con bạc. Sau khi có kết quả mở thưởng của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam trong ngày, bị cáo T sẽ tính toán các số đề đã trúng để chung chi số tiền được thua với bị cáo Tuyết và với các con bạc. Ngày 17-8-2020, bị cáo T đưa phôi đề để chuyển cho bị cáo T thì bị Công an TP. Vũng Tàu phát hiện, thu giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Ngoài phôi đề đã thu giữ được nói trên, bị cáo Lê Thị Xuân T còn thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 17-8-2020 với Châu T số tiền 90.000đồng; Nghiêm Xuân T số tiền 120.000đồng; Trần Lê Tuấn V số tiền 564.000đồng; Hồ Thành T số tiền 486.000đồng và đánh bạc với nhiều con bạc khác không rõ lai lịch. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T xác định được là 8.228.000đồng. Sau đó, bị cáo T đã chuyển lại một phần số đề đã ghi được trong ngày cho bị cáo T bằng 02 phôi đề có tổng số tiền là 2.992.000đồng.

- *Đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T:* Bị cáo T sử dụng nhà mình tại địa chỉ 4 đường P, phường H, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu làm địa điểm thực hiện hành vi trả thưởng, ghi số đề cho các con bạc qua tin nhắn hoặc qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động và nhận số tiền từ con bạc khoảng từ 75% đến 80% tổng số tiền trên các cùi đề, số tiền còn lại để khuyến khích cho con bạc tiếp tục ghi số đề. Ngoài ra, bị cáo T còn nhận phôi đề từ bị cáo Lê Thị Xuân T với tỷ lệ 74% tổng số tiền có trong các phôi đề. Đến khoảng 16 giờ hàng ngày, bị cáo T biên những con số đề nhận từ các con bạc và trong tờ phôi đề nhận từ bị cáo Lê Thị Xuân T vào 01 tờ phôi đề khác, dùng điện thoại di động chụp ảnh phôi đề chuyển qua ứng dụng Zalo cho bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D với tỷ lệ 72% tổng số tiền có trong các phôi đề. Sau khi có kết quả mở thưởng của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam trong ngày, bị cáo T sẽ tính toán các số đề đã trúng để chung chi số tiền được thua với các bị cáo Lê Thị Xuân T, C và D và với các con bạc.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra xác định, bị cáo Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Lê Thị Xuân T và với các con bạc khác vào ngày 17-8-2020 tổng số tiền: 9.502.000đồng. Ngoài ra, bị cáo T còn thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D vào ngày 13-8-2020 tổng số tiền: 15.957.000đồng; ngày 14-8-2020, tổng số tiền: 18.135.000đồng; ngày 15-8-2020, tổng số tiền: 23.112.000đồng; ngày 16-8-2020, tổng số tiền: 19.344.000đồng.

- *Đối với bị cáo Lê Thị Kim P:* Bị cáo Lê Thị Kim P sử dụng nhà mình tại địa chỉ 2 đường T, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu làm địa điểm thực hiện hành vi trả thưởng, ghi số đề cho các con bạc, bị cáo P nhận số tiền từ con bạc khoảng từ 75% đến 80% tổng số tiền trên các cùi đề, số tiền còn lại để khuyến khích cho con bạc tiếp tục ghi số đề. Đến khoảng 15giờ 45phút hàng ngày, bị cáo P biên những con số đề ghi được từ các con bạc vào 01 tờ phôi đề, dùng điện thoại di động chụp ảnh phôi đề chuyển qua ứng dụng Zalo cho bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D với tỷ lệ 72% tổng số tiền có trong các phôi đề. Sau khi có kết quả mở thưởng của các Công ty xổ số kiến thiết Miền Nam trong ngày, bị cáo P sẽ tính toán các số đề đã trúng để chung chi số tiền được thua với bị cáo C và bị cáo D và với các con bạc.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra xác định: Bị cáo Lê Thị Kim P đã thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D vào ngày 16-8-2020, tổng số tiền: 7.483.500đồng; ngày 17-8-2020, tổng số tiền: 17.363.000đồng.

- *Đối với bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D:* Bị cáo Vũ Ngọc C là tài xế lái xe ô tô cùng vợ là bị cáo Lê Thị Mỹ D do ham lợi bất chính vì nghe lời xúi giục của đối tượng Hiền (không rõ nhân thân, lai lịch) nên bị cáo D đã liên hệ với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và bị cáo Lê Thị Kim P để nhận các phôi đề với tỷ lệ 72% tổng số tiền có trong các phôi đề rồi chuyển cho Hiền với tỷ lệ 71% tổng số tiền có trong các phôi đề, để được hưởng lợi bất chính số tiền 1% tổng số tiền có trong các phôi đề. Để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo D và bị cáo C sử dụng điện thoại di động của bị cáo C để kết bạn qua ứng dụng Zalo với Hiền, bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, bị cáo Lê Thị Kim P làm phương thức thực hiện hành vi nhận, chuyển các phôi đề. Vào khoảng 16 giờ hàng ngày, bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, bị cáo Lê Thị Kim P sẽ chụp ảnh phôi đề chuyển đến tài khoản trên ứng dụng Zalo trong máy điện thoại di động của bị cáo C. Bị cáo C hoặc bị cáo D sẽ nhận rồi chuyển các phôi đề này cho Hiền qua ứng dụng Zalo. Sau khi có kết quả mở thưởng của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam trong ngày, bị cáo Dung sẽ liên hệ với Hiền, bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, bị cáo Lê Thị Kim P để tính toán, thống nhất số tiền được thua rồi thanh toán số tiền đánh bạc.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D đã thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T vào ngày 13-8-2020, tổng số tiền: 15.957.000đồng; ngày 14-8-2020, tổng số tiền: 18.135.000đồng; ngày 15-8-2020, tổng số tiền: 23.112.000đồng; ngày 16-8-2020, tổng số tiền: 19.344.000đồng. Đánh bạc với bị cáo Lê Thị Kim P vào ngày 16-8-2020, tổng số tiền: 7.483.500đồng; ngày 17-8-2020, tổng số tiền: 17.363.000đồng.

Quá trình điều tra không thu giữ được tài liệu, chứng cứ liên quan đến hành vi đánh bạc giữa bị cáo D và bị cáo C với đối tượng tên Hiền.

Về thu giữ và xử lý đồ vật, tài liệu, vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an TP.Vũng Tàu thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu: Của bị cáo Lê Thị Xuân T: 08 tờ cùi đề, 03 tờ phơi đề, 01 máy tính cầm tay hiệu Casio, 05 tờ giấy than, 01 cây bút (viết) mực màu đỏ, 01 cây bút (viết) mực màu xanh, số tiền 11.400.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Lê Thị Xuân T, số tiền: 174.080.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét nhà, 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ bạc, số Emei: 354189026108483.01 sổ ghi chép; của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T: 04 tờ phơi đề từ ngày 13-8-2020 đến ngày 16-8-2020, 01 tờ phơi đề ngày 17/8/2020, 01 điện thoại di động Samsung màu trắng, số Emei 1: 358860083590997, số Emei 2: 358861083590995 gắn sim số điện thoại: 0782546736, 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, số Emei 1: 35340811390165, số Emei 2: 353409111390163 gắn sim số điện thoại: 0792191832, 01 sổ ghi chép có chữ trên bìa “THỂ HỆ MỚI”, số tiền: 302.900.000 đồng tại nhà bị cáo; của bị cáo Vũ Ngọc C: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 Plus, số Emei: 356769088063599, gắn sim số điện thoại: 0903906063; của bị cáo Lê Thị Kim P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số Emei 1: 353408112058357, số Emei 2: 353409112058355, gắn sim số điện thoại: 093308852. Ngoài ra còn thu: Của Hồ Thành T 01 tờ cùi đề, Châu T 01 tờ cùi đề, Trần Lê Tuấn V 01 tờ cùi đề, Phạm Thị H 01 tờ phơi đề.

- Xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu đối với số tiền 174.080.000 đồng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đăng T (sinh năm 1964, trú tại: 4 đường P, phường H, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu – chồng của bị cáo Lê Thị Xuân T); ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu đối với số tiền: 302.900.000 đồng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là Nghiêm Xuân T (sinh năm 1981, trú tại: 4 đường, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu – chồng của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T); ra Quyết định xử lý vật chứng đối với số tiền 8.500.000 đồng bằng hình thức trả lại cho bị cáo Lê Thị Xuân T; ra Quyết định xử lý vật chứng đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số Emei 1: 353408112058357, số Emei 2: 353409112058355, gắn sim số điện thoại: 093308852 bằng hình thức trả lại cho bị cáo Lê Thị Kim P.

Bản cáo trạng 333/CT-VKSTPVT ngày 24-11-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp

dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D, mỗi bị cáo từ 40.000.000đồng đến 60.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước, xử phạt bị cáo Lê Thị Kim P từ 20.000.000đồng đến 40.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Xuân T từ 20.000.000đồng đến 40.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 05 tờ giấy than, 01 cây bút mực màu đỏ, 01 cây bút mực màu xanh là tang vật vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 2.900.000đồng, 01 máy tính cầm tay hiệu Casio và 04 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 13-8-2020 đến ngày 17-8-2020 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tại các địa điểm 4 và 8 đường Phan C, phường H, thành phố Vũng Tàu và 2 đường T, phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho khách và đánh bạc với nhau với phương thức: Các bị cáo Xuân T, Diễm T và P ghi số đề cho khách, sau khi ghi xong bị cáo Xuân T giữ 1 phần và phần còn lại chuyển (phoi + số tiền ghi đề) bị cáo Diễm T, bị cáo Diễm T và bị cáo P sau khi ghi đề cho khách chơi thì tổng hợp lại chuyển cho bị cáo C và bị cáo D để hưởng hoa hồng từ 1% đến 8% tổng số tiền ghi đề. Bị cáo D và bị cáo C sau khi nhận phoi đề và số tiền chơi thì chuyển cho đối tượng tên Hiển để hưởng hoa hồng 1% tổng số tiền trên phoi đề. Với hình thức như vậy từ ngày 13-8-2020 đến ngày 17-8-2020 các bị cáo đã đánh bạc với số tiền như sau:

Bị cáo Lê Thị Xuân T, đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho khách ngày 17-8-2020, tổng số tiền là 8.228.000đồng, sau đó chuyển cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm T là 2.992.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho khách: Ngày 13-8-2020, tổng số tiền là 15.957.000đồng; ngày 14-8-2020, tổng số tiền là 18.135.000đồng; ngày 15-8-2020, tổng số tiền là 23.112.000đồng; ngày 16-8-2020, tổng số tiền là 19.344.000đồng; ngày 17-8-2020 số tiền là 9.502.000đồng. Sau đó chuyển toàn bộ số tiền này cho bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D.

Bị cáo Lê Thị Kim P, đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho khách: Ngày 16-8-2020, tổng số tiền là: 7.483.000đồng; ngày 17-8-2020, tổng số tiền là 17.363.000đồng. Sau đó chuyển toàn bộ số tiền này cho bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D.

Bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T ngày 13-8-2020, tổng số tiền 15.957.000đồng; ngày 14-8-2020, tổng số tiền 18.135.000đồng; ngày 15-8-2020, tổng số tiền 23.112.000đồng; ngày 16/8/2020, tổng số tiền 19.344.000đ; ngày 17-8-2020, tổng số tiền 9.502.000đồng. Với bị cáo Lê Thị Kim P, ngày 16-8-2020, tổng số tiền 7.483.000đồng; ngày 17-8-2020, tổng số tiền 17.363.000đồng.

Hành vi các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên Hiền có hành vi tham gia đánh bạc do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo qua định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần phải xử phạt các mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D đánh bạc nhiều ngày nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo Lê Thị Xuân T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất đồng phạm và hình phạt:

Các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, nhưng không trực tiếp ăn thua với đối tượng ghi đề mà chỉ ghi đề sau đó chuyển cho nhau rồi chuyển cho chủ đề để hưởng hoa hồng; các bị cáo có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội mà áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với các bị cáo.

Mức hình phạt như sau: Bị cáo Lê Thị Xuân T chỉ xác định được ghi đề một ngày nên chịu phạt mức hình phạt nhẹ nhất. Bị cáo Lê Thị Kim P xác định được ghi đề hai ngày nên chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Xuân T, bị cáo Lê Thị Kim P xác định được ghi đề hai ngày nên chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Xuân T. Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T vừa nhận của bị cáo Xuân T vừa trực tiếp ghi đề năm ngày để giao cho bị cáo Vũ Ngọc C và bị cáo Lê Thị Mỹ D, còn bị cáo C và bị cáo D nhận phôi đề và ăn hoa hồng của cả bị cáo Diễm T và bị cáo P, nhưng vai trò của bị cáo D lớn hơn bị cáo C, bị cáo D trực tiếp liên hệ với bị cáo Diễm T, bị cáo P và đối tượng Hiền, còn bị cáo C chỉ dùng điện thoại của mình để nhận, thống kê và gửi phôi đề thông qua ứng dụng Zalo nên bị cáo D phải chịu mức hình phạt cáo nhất, bị cáo Diễm T và bị cáo C chịu mức hình phạt như nhau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 05 tờ giấy than, 01 cây bút bi màu đỏ, 01 cây bút bi màu xanh, 01 máy tính cầm tay hiệu Casio, màn hình đã bị hỏng là tang vật vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 2.900.000đồng, 01 máy tính cầm tay hiệu Casio và 04 điện thoại di động vì có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ D số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc C số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim P số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Xuân T số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 05 (Năm) tờ giấy than, 01 (một) cây bút bi màu đỏ, 01 (một) cây bút bi màu xanh, đã qua sử dụng, 01 (một) máy tính cầm tay hiệu Casio, màn hình đã bị hỏng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm ngàn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đỏ bạc, madeby nokia 354189/02/610848/3, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone màu đen, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/BB.THA ngày 05-02-2021 và Biên lai thu tiền số 0002091 ngày 05-02-2021.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo Lê Thị Xuân T, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Thị Kim P, Vũ Ngọc C và Lê Thị Mỹ D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Kiên